

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 35/2026/HS-ST
Ngày: 20/4/2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TÒA ÁN QUẢNG NINH
BẢN ÁN ĐÃ CÓ HIỆU LỰC
NHÂN DANH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Phạm Hồng Thái

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thuý Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Hoài
Ông Nguyễn Xuân Tiến
Bà Đỗ Thị Xanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026; đối với bị cáo:

1/Bị cáo: **Nguyễn Tuấn Ninh**, sinh ngày 20/4/1983, tại tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 4, khu Thanh Sơn 3, phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Đảng viên thuộc Đảng bộ phường Bắc Sơn đã bị xoá tên trong danh sách Đảng viên; con ông Nguyễn Văn Lệnh (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Hệt; vợ là Phạm Thu Hương; có 02 con; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị bắt truy nã ngày 10/6/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh (Có mặt).

- Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Hồng Mây - Luật sư Văn phòng luật Minh Trí, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ninh (Có mặt).

2/ Bị hại:

2.1. Chị Vũ Thị Bích Hồng, sinh năm 1984; địa chỉ: tổ 18C, khu 9, phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt).

2.2. Anh Trần Văn Hùng, sinh năm 1986; địa chỉ: tổ 16A, khu 5A, phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt).

2.3. Chị Nguyễn Thị Hải, sinh năm 1981; địa chỉ: tổ 20A, khu Bắc Sơn 4, phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt).

2.4. Anh Lương Trung Thông, sinh năm 1978; địa chỉ: tổ 20B, khu 6, phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt).

2.5. Anh Nguyễn Xuân Lợi, sinh năm 1973; địa chỉ: tổ 20A, khu 6, phường Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt).

2.6. Anh Nguyễn Ngọc Thuận, sinh năm 1985; địa chỉ: tổ 3, khu 7, phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt).

2.7. Anh Bùi Văn Chắc, sinh năm 1982; địa chỉ: tổ 33B, khu Phú Thanh Tây, phường Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn Ninh là công chức địa chính – xây dựng và môi trường, làm việc tại UBND phường Yên Thanh (từ năm 2015-2021) và UBND phường Bắc Sơn (từ năm 2021-2023) nay là phường Ưông Bí và phường Vàng Danh tỉnh Quảng Ninh. Nhiệm vụ của Ninh là quản lý nhà nước về công tác đất đai, tham mưu cho UBND phường xét duyệt nguồn gốc để cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*sau đây gọi tắt là giấy CNQSDĐ*) trên địa bàn các phường, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hành chính tại bộ phận một cửa liên thông từ trung tâm hành chính công chuyển về, tiếp nhận và trả kết quả và phụ trách lĩnh vực môi trường....

Trong thời gian Ninh công tác tại các đơn vị trên, một số người dân trên địa bàn đã nhờ Ninh giúp làm thủ tục cấp giấy CNQSDĐ, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chuyển nhượng CNQSDĐ. Thời điểm này, do đang cần tiền chi tiêu cá nhân, trả nợ và đầu tư tiền ảo trên mạng xã hội, nên mặc dù nắm rõ các thông tin về các thửa đất của một số người không đủ điều kiện để cấp giấy CNQSDĐ nhưng Ninh vẫn đưa ra thông tin gian dối là có thể làm được các thủ tục cấp, đổi giấy CNQSDĐ hoặc một số trường hợp đủ điều kiện cấp giấy CNQSDĐ nhưng Ninh không gửi hồ sơ đến các cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục nhưng vẫn yêu cầu họ chuyển tiền để làm thủ tục. Sau khi nhận được tiền, Ninh không thực hiện các thủ tục để cấp, đổi giấy CNQSDĐ cho họ mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền đó sử dụng trả nợ, chi tiêu cá nhân và chuyển khoản đến nhiều tài khoản khác nhau để đầu tư tiền ảo với các nội dung chuyển khoản được ghi chú là “khang 07”, hành vi phạm tội của Ninh cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Bà Đỗ Thị Tính, sinh năm 1955, trú tại: tổ 18C, khu 9, phường Bắc Sơn, thành phố Ưông Bí (*nay là phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh*) có thửa đất khai hoang diện tích khoảng 800m² tại tổ 18C, khu 9, phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh, chưa được cấp giấy CNQSDĐ. Khoảng giữa năm 2022, bà Tính có nhu cầu được cấp giấy CNQSDĐ cho thửa đất trên nên có trao đổi với con gái là chị Vũ Thị Bích Hồng. Sau đó, chị Hồng đã trao đổi với ông Tiêu Văn Đồng (em rể bà Tính) để liên hệ với Nguyễn Tuấn Ninh - lúc này đang là cán bộ địa chính phường Bắc Sơn (cũ) để hỏi về thủ tục cấp giấy CNQSDĐ. Ninh bảo chị Hồng yêu cầu đưa cho Ninh 200.000.000 đồng để làm thủ tục. Ngày 02/10/2022, ngày 21/11/2022 và 12/12/2022, chị Hồng đã đưa cho chị Đặng Thị Hồng Tươi (em dâu chị Hồng) và ông Đồng 03 lần tổng số tiền 145.000.000 đồng rồi chị Tươi đi cùng ông Đồng đến gặp Ninh và đưa toàn bộ số tiền này cho Ninh. Những lần nhận tiền Ninh đều viết giấy biên nhận dưới

hình thức vay tiền, hạn đến hết tháng 3 năm 2023 sẽ trả lại tiền. Sau khi nhận tiền, Ninh đã chiếm đoạt toàn bộ số tiền 145.000.000 đồng của chị Vũ Thị Bích Hồng, chỉ tiêu hết.

Ông Đồng giao nộp Cơ quan điều tra 01 giấy biên nhận trong đó Nguyễn Tuấn Ninh xác nhận 03 lần nhận tiền của ông Đồng và chị Tươi như trên; 01 USB bên trong chứa 03 file video, kiểm tra có hình ảnh Ninh ngồi nhận tiền do ông Đồng đưa để làm thủ tục cấp giấy CNQSDĐ cho bà Tính và hình ảnh Ninh viết giấy biên nhận cho ông Đồng.

Tại bản kết luận giám định số 962/KLGD ngày 11/7/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: *chữ viết, chữ ký mang tên Nguyễn Tuấn Ninh ở tài liệu cần giám định (giấy biên nhận nêu trên) so với chữ viết, chữ ký ở tài liệu mẫu so sánh là của Ninh.*

Tại văn bản số 127/UBND ngày 27/6/2023, của UBND phường Bắc Sơn xác định bà Đỗ Thị Tính có thửa đất khai hoang tại địa chỉ trên, thửa số 130 diện tích 311,3m². Hiện trạng đang trồng cây mít, cây bạch đàn. Căn cứ bản đồ quy hoạch sử dụng đất của phường Bắc Sơn năm 2021-2030, vị trí thửa đất của bà Đỗ Thị Tính đang sử dụng là đất sản xuất, *không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trồng cây lâu năm. UBND phường Bắc Sơn không tiếp nhận hồ sơ của bà Đỗ Thị Tính để xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.*

Tại văn bản số 252/VPĐK ngày 27/6/2023, của Văn Phòng đăng ký quyền sử dụng đất UBND thành phố Uông Bí xác định *chưa nhận hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Đỗ Thị Tính.*

Vụ thứ hai: Khoảng tháng 11 năm 2022, anh Trần Văn Hùng (sinh năm 1986, trú tại tổ 25, khu 6, phường Bắc Sơn, TP Uông Bí (nay là phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh)) liên hệ với Nguyễn Tuấn Ninh để nhờ chuyển đổi 01 thửa đất nông nghiệp diện tích khoảng 100m² sang đất vườn và 01 thửa đất khai hoang diện tích khoảng 500m² sang đất vườn. Cả hai thửa đất này đều cạnh nhà anh Hùng đang sinh sống tại địa chỉ trên. Ninh nói số tiền chuyển đổi 02 thửa đất trên là 250.000.000 đồng, anh Hùng phải đưa trước cho Ninh 130.000.000 đồng và hạn trong vòng 3 tháng sẽ chuyển đổi xong. Ngày 03/11/2022 và 11/11/2022, anh Hùng đã dùng tài khoản 107005218761 tại ngân hàng Viettinbank chuyển đến tài khoản 8011215014254 tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam của Nguyễn Tuấn Ninh 130.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Ninh đã chiếm đoạt toàn bộ số tiền 130.000.000 đồng chỉ tiêu hết. Đến ngày 19/02/2023, Ninh đến nhà anh Hùng viết giấy nhận nợ số tiền 130.000.000đ và hạn đến ngày 31/3/2023 sẽ trả lại cho anh Hùng, nhưng sau đó Ninh không trả, cắt liên lạc, anh Hùng tìm hiểu và được biết Ninh đã bỏ trốn nên trình báo cơ quan điều tra, giao nộp 01 giấy nhận nợ ngày 19/2/2023 có chữ ký của người nhận tiền Nguyễn Tuấn Ninh.

Tại bản kết luận giám định số 962/KLGD ngày 11/7/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận *chữ viết, chữ ký mang tên Nguyễn Tuấn Ninh ở tài liệu cần giám định với chữ viết, chữ ký ở tài liệu mẫu so sánh là của Ninh.*

Tại văn bản số 252/VPĐK ngày 27/6/2023, của Văn Phòng đăng ký quyền sử dụng đất xác định: *chưa nhận hồ sơ xin cấp giấy CNQSDĐ mang tên anh Trần Văn Hùng.*

Tại văn bản số 109/UBND ngày 27/6/2023, của UBND phường Bắc Sơn xác định anh Hùng có thửa đất nông nghiệp diện tích 100m² và đất khai hoang diện tích 500m². Trên bản đồ sử dụng đất đai UBND phường Bắc Sơn năm 2004, hiện trạng là đất màu và đất lâm nghiệp, *không đủ điều kiện chuyển đổi sang đất vườn tạp. UBND phường Bắc Sơn, không tiếp nhận hồ sơ của anh Trần Văn Hùng.*

Vụ thứ 3: Ngày 26/11/2022, anh Nguyễn Ngọc Thuận (sinh năm 1985, trú tại: tổ 7, khu 3, phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh) đến UBND phường Bắc Sơn nhờ Nguyễn Tuấn Ninh làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng 2 hecta đất rừng tại khu 4, phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí. Trong quá trình hướng dẫn, Ninh nói thửa đất của anh Thuận khó chuyển đổi, nhiều thủ tục, làm được sẽ tốn kém, nhưng sẽ giúp anh Thuận. Đến tối cùng ngày Ninh gọi điện cho anh Thuận yêu cầu anh Thuận đưa cho Ninh 300.000.000 đồng để làm chi phí chuyển đổi mục đích sử dụng đất, hứa hẹn muộn nhất đến tháng 02/2023 sẽ làm xong thủ tục và nhận sổ. Anh Thuận đồng ý chuyển khoản cho Ninh số tiền trên. Sau khi nhận tiền, Ninh đã chiếm đoạt toàn bộ số tiền 300.000.000 đồng chi tiêu hết. Đến cuối tháng 02/2023 anh Thuận hỏi thì Ninh hẹn sang cuối tháng 3/2023, sau đó anh Thuận biết Ninh đã nghỉ việc và bán nhà đi nơi khác nên đến Cơ quan điều tra trình báo, giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 USB ghi âm đoạn nói chuyện giữa Ninh và anh Thuận thỏa thuận về việc Ninh nhận 300.000.000đ của anh Thuận để chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Kiểm tra điện thoại của anh Thuận ở mục Zalo thể hiện tin nhắn giữa anh Thuận và Ninh, nội dung thỏa thuận anh Thuận nhờ Ninh làm chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng, anh Thuận đã chuyển cho anh Ninh số tiền 300.000.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 6576/KL-KTHS ngày 18/9/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *Các file ghi âm do Nguyễn Ngọc Thuận cung cấp không bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung âm thanh. Có tiếng nói của Nguyễn Ngọc Thuận và Nguyễn Tuấn Ninh trong file ghi âm và đã chuyển nội dung hội thoại trong file ghi âm thành văn bản.*

Tại công văn số 83 ngày 04/5/2023 của UBND phường Bắc Sơn thể hiện: Diện tích đất rừng của anh Thuận mua lại từ ông Vũ Trọng Công, tại khu 6, phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí (cũ); UBND phường Bắc Sơn không tiếp nhận hồ sơ của anh Nguyễn Ngọc Thuận.

Vụ thứ 4: Đầu năm 2020, anh Bùi Văn Chắc (sinh năm 1982, trú tại: tổ 33B, khu Phú Thanh Tây, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí (nay là phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh), có thửa đất khai hoang diện tích 250m² tại tổ 33B, khu Phú Thanh Tây, phường Yên Thanh (cũ) chưa được cấp giấy CNQSDĐ nên anh Chắc đến gặp Nguyễn Tuấn Ninh hỏi về thủ tục, Ninh nói để làm được thì chi phí là 250.000.000 đồng và yêu cầu đưa trước 200.000.000 đồng. Khoảng tháng 3/2020, anh Chắc đưa trực tiếp cho Ninh 200.000.000đ tại phòng làm việc của Ninh. Sau khi nhận tiền, Ninh không nộp hồ sơ làm thủ tục cấp giấy CNQSDĐ cho anh Chắc mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 200.000.000 đồng, chi tiêu hết. Để anh Chắc tin tưởng, ngày 12/01/2023, Ninh đã đến nhà anh Chắc viết một giấy biên nhận là đã nhận số

tiền 200.000.000đ hẹn đến ngày 10/02/2023 sẽ trả. Sau đó, anh Chắc đòi nhiều lần thì Ninh mới trả cho anh Chắc 88.000.000đồng, số tiền chưa trả là 112.000.000đồng.

Tại văn bản số 100 ngày 08/6/2023 của UBND phường Yên Thanh (cũ) thể hiện: thửa đất của ông Bùi Văn Chắc diện tích 249,8m², chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vì nằm trong quy hoạch phân khu 1 là đất cây xanh, UBND phường Yên Thanh không tiếp nhận hồ sơ của ông Bùi Văn Chắc.

Tại công văn số 252/VPĐK ngày 27/6/2023 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Uông Bí (cũ) thể hiện: Trung tâm hành chính công thành phố Uông Bí, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm hành chính công chưa tiếp nhận giải quyết đối với hồ sơ của ông Chắc.

Tại bản kết luận giám định số 962 ngày 11/7/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận chữ viết, chữ ký mang tên Nguyễn Tuấn Ninh ở giấy biên nhận tiền do anh Chắc giao nộp là chữ viết, chữ ký của Ninh.

Vụ thứ 5: Ông Trần Minh Giảng và vợ bà Phạm Thị Cẩn trú tại: tổ 22, khu 4, phường Trung Vương, thành phố Uông Bí (nay là phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh) có thửa đất khai hoang diện tích 1075m² tại tổ 3, khu 6, phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí (cũ). Năm 2021, ông Giảng đã gửi hồ sơ đến UBND phường Bắc Sơn để xin cấp giấy CNQSDĐ nhưng không được cấp. Năm 2022, vợ chồng ông Giảng đã nhờ người quen là anh Lê Đức, sinh năm 1984, trú tại: khu 11, phường Quang Trung (nay là phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh). Anh Đức nhờ bạn là anh Lương Trung Thông (sinh năm 1978, trú tại tổ 20B, khu 6, phường Quang Trung, nay là phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh) liên hệ với Nguyễn Tuấn Ninh nhờ giúp thì được Ninh hứa hẹn sẽ làm được giấy CNQSDĐ với số tiền 180.000.000đồng, ứng trước 50%. Sau đó, Ninh giới thiệu một người đi cùng các anh Thông và Đức đến nhà ông Giảng và bà Cẩn để đo đất. Ngày 30/9/2022 và khoảng tháng 10/2022 ông Giảng đưa 130 triệu đồng cho chị Phạm Thu Trang (cháu họ ông Giảng) nhờ đưa cho anh Đức và anh Thông làm giúp. Anh Thông đã nhờ người thân, bạn bè cho vay thêm tiền và chuyển khoản cho Ninh 180.000.000đồng thông qua tài khoản của anh Lê Đức. Sau khi nhận tiền, Ninh không làm thủ tục cấp giấy CNQSDĐ mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 180.000.000đồng, chi tiêu hết. Đến ngày 05/4/2023, anh Đức và anh Thông gặp Ninh thì Ninh vẫn hứa hẹn hồ sơ đã nộp, nếu không được thì đến đầu tháng 5/2023 sẽ trả lại tiền và Ninh viết một giấy xác nhận thể hiện nội dung Ninh đã nhận của anh Thông số tiền 180.000.000đ để hoàn thiện hồ sơ cho ông Giảng và bà Cẩn, nếu không thực hiện được đến ngày 15/5/2023 sẽ trả lại tiền cho anh Thông. Sau đó chờ không thấy được cấp giấy CNQSDĐ cho gia đình ông Giảng, anh Thông tin hiểu biết Ninh đã nghỉ việc và bỏ trốn nên đã bỏ tiền cá nhân trả ông Giảng 130.000.000đồng và đến Cơ quan điều tra trình báo, giao nộp giấy xác nhận ngày 31/10/2022 thể hiện nội dung Ninh đã nhận tiền của anh Thông 180 triệu đồng.

Tại bản kết luận giám định số 962 ngày 11/7/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chữ viết chữ ký mang tên Nguyễn Tuấn Ninh trong giấy xác nhận nêu trên là của Ninh.

Kiểm tra tin nhắn Zalo giữa anh Thông và Ninh thỏa thuận với nhau về việc làm giấy chứng nhận cho ông Giảng, bà Cẩn, với số tiền chi phí như trên.

Tại Văn bản số 109 ngày 07/6/2023, của UBND phường Bắc Sơn thể hiện diện tích đất của ông Giảng là đất cây xanh cảnh quan và cây xanh cách ly *không đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở*. UBND phường Bắc Sơn (cũ) đã có văn bản số 283 ngày 14/12/2020 và UBND TP. Uông Bí (cũ) đã có văn bản số 85 ngày 12/01/2021 trả lời đến ông Giảng.

Vụ thứ 6: Anh Nguyễn Xuân Lợi (1973, trú tại: tổ 20A, khu 6, phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí (nay là phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh) có thửa đất có diện tích 740m² tại tổ 18A, khu 9, phường Bắc Sơn (cũ); 0,7 hec ta đất Lâm Nghiệp địa chỉ ở khu 9, phường Bắc Sơn và thửa đất Lâm Nghiệp diện tích 3000m² tại phường Bắc Sơn nhưng chưa sang tên được nên anh Lợi muốn *gộp 3 sổ này lại*. Ngày 23/11/2022, Ninh đến nhà anh Lợi giới thiệu có chương trình cấp đổi giấy chứng nhận đất từ đất vườn tạp sang đất trồng cây lâu năm, nếu có nhu cầu làm thì Ninh làm hộ chi phí là 200.000.000đ, đưa trước cho Ninh 100.000.000đ, đến tháng 3/2023 thì thanh toán nốt 100.000.000đ. Ngày 24/11/2022, Ninh gặp anh Lợi viết giấy biên nhận, hẹn đến ngày 31/3/2023 sẽ trả lại tiền. Sau đó anh Lợi nhờ vợ chuyển khoản 100.000.000đ cho Ninh. Sau khi nhận tiền, Ninh không làm thủ tục cấp đổi giấy CNQSDĐ mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 100.000.000đồng, chi tiêu hết.

Anh Lợi nộp giấy biên nhận ngày 24/11/2022 có chữ ký của Nguyễn Tuấn Ninh. Kiểm tra điện thoại của anh Lợi thể hiện nội dung Nguyễn Tuấn Ninh đã nhận số tiền 100.000.000đ của anh Lợi để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận QSDĐ.

Tại bản kết luận giám định số 1212/KLGD ngày 25/8/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận chữ viết, chữ ký mang tên Nguyễn Tuấn Ninh trong giấy biên nhận là của Ninh.

Tại văn bản số 161 ngày 15/8/2023 của UBND phường Bắc Sơn thể hiện UBND phường *không tiếp nhận hồ sơ* của anh Nguyễn Xuân Lợi xin cấp giấy CNQSDĐ.

Vụ thứ 7: Tháng 11/2019, anh Đào Trung Kiên, sinh năm 1981, trú tại: tổ 20B, khu 4, phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí (nay là phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh) làm hồ sơ đề nghị cấp đổi giấy CNQSDĐ đối với thửa đất mang tên ông Đào Kim Bằng (bố anh Kiên) tại tổ 20B, khu 4, phường Bắc Sơn. Khoảng năm 2022, anh Kiên nói chuyện với chị Nguyễn Thị Hải, sinh năm 1981, trú tại: tổ 20A, khu 4, phường Bắc Sơn (nay là phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh, là bạn anh Kiên) về việc có thửa đất mang tên ông Đào Kim Bằng (bố anh Kiên) muốn sang tên cho anh Kiên và điều chỉnh lại diện tích đất, làm giấy CNQSDĐ mới cho anh Kiên. Chị Hải nói chuyện với Nguyễn Tuấn Ninh thì Ninh hứa hẹn làm được và nói chi phí hết 110.000.000đ. Ngày 23/5/2022, anh Kiên chuyển số tiền này cho chị Hải và chị Hải đã chuyển vào tài khoản 8011215014254 của Ninh. Ninh hẹn đến quý 3/2022 sẽ xong. Sau khi nhận tiền, Ninh không làm thủ tục cấp giấy CNQSDĐ mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 110.000.000đồng, chi tiêu hết.

Khoảng tháng 5/2022, chị Hải thỏa thuận với anh Kiên về việc mua thửa đất khai hoang của anh Kiên tại khu 4, phường Bắc Sơn chưa có giấy CNQSDĐ, mang tên bà Đoàn Thị Thịnh (mẹ anh Kiên). Chị Hải nói với Ninh thì Ninh đã đến xem thửa đất và xem trên bản đồ địa chính của UBND phường Bắc Sơn và trả lời thửa đất trên có thể làm được giấy CNQSDĐ, Ninh yêu cầu chị Hải chuyển số tiền 200.000.000đ, chị Hải đồng ý. Sau đó anh Kiên chuyển cho chị Hải 140 triệu đồng, chị Hải bỏ ra 60 triệu đồng, đến ngày 26 và 31/5/2022, chị Hải chuyển **190.000.000đ** đến tài khoản 8011215014254 của Ninh. Tháng 6/2022 Ninh đến nhà chị Hải nhận trực tiếp 10.000.000đ. Ninh hẹn đến quý 4/2022 sẽ làm xong. Sau khi nhận tiền, Ninh không làm thủ tục cấp giấy CNQSDĐ mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 200.000.000đ, chi tiêu hết.

Tháng 10/2022, Ninh đến chơi nhà ông Lý Hoa Xuân địa chỉ tổ 20B, khu 4, phường Bắc Sơn (cũ) thì được ông Xuân nói chuyện về việc có thửa đất khai hoang chưa có giấy CNQSDĐ, chưa có tiền để làm. Ninh nói với ông Xuân: nếu Ninh làm được giấy thì ông Xuân tách cho Ninh một phần thửa đất. Tuy nhiên sau đó ông Xuân chưa đưa cho Ninh thủ tục giấy tờ gì và Ninh cũng không liên lạc lại, không làm các thủ tục cấp giấy CNQSDĐ cho ông Xuân, nhưng Ninh vẫn gọi điện cho chị Hải trao đổi việc ông Lý Hoa Xuân nhờ Ninh làm giấy CNQSDĐ cho thửa đất của ông Xuân, khi làm xong sẽ tách ra bán cho Ninh một thửa, Ninh nói không có chi phí làm giấy CNQSDĐ cho ông Xuân và thỏa thuận bán cho chị Hải một nửa thửa đất ông Xuân tách ra cho Ninh với giá 200.000.000đ, chị Hải đồng ý và ngày 20/10/2022 chị Hải chuyển cho Ninh 100.000.000đ, Ninh hứa hẹn hồ sơ này sẽ làm cùng các hồ sơ trên.

Tháng 11/2022, Ninh nói dối chị Hải về việc anh Đặng Văn Huân con bà Nguyễn Thị Lự, địa chỉ ngõ 55, khu 4, phường Bắc Sơn (cũ) đang nhờ làm thủ tục cấp giấy CNQSDĐ cho thửa đất khai hoang của bà Lự tại khu 4, phường Bắc Sơn, sau khi làm được anh Huân sẽ tách cho Ninh một nửa thửa đất này, nhưng Ninh không có tiền nên muốn chung với chị Hải hoặc bán cho chị Hải, chị Hải đồng ý chung với Ninh thửa đất này, Ninh nói chi phí làm thủ tục thửa đất hết 400.000.000đ, yêu cầu chị Hải đưa 200.000.000đ. Ngày 09/11/2022, chị Hải chuyển cho Ninh 50.000.000đ. Sau khi nhận tiền, Ninh không làm thủ tục gì mà chiếm đoạt, chi tiêu hết.

Tại văn bản số 161 ngày 15/8/2023, của UBND phường Bắc Sơn trả lời: Tháng 11/2019, UBND phường Bắc Sơn tiếp nhận hồ sơ cấp đổi giấy CNQSDĐ của anh Đào Trung Kiên (là người nhận thừa kế QSDĐ của ông Đào Kim Bằng). Ngày 10/12/2023, UBND phường đã hoàn thiện hồ sơ trả kết quả hồ sơ cho anh Kiên để thực hiện các bước tiếp theo. Bà Đoàn Thị Thịnh có diện tích đất khai hoang thuộc thửa đất số 40, tờ bản đồ địa chính số 29, đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trồng cây lâu năm; ông Lý Hoa Xuân có diện tích đất thuộc các thửa số 13+32+33 tờ bản đồ địa chính số 29, các thửa đất của ông Xuân là đất nông nghiệp đã được cấp giấy CNQSDĐ. Bà Nguyễn Thị Lự có thửa số 86, tờ bản đồ số 40 đã được cấp giấy CNQSDĐ ... *UBND phường Bắc Sơn không tiếp nhận hồ sơ mang*

tên bà Đoàn Thị Thịnh, Lý Hoa Xuân, Nguyễn Thị Lự... để cấp, gộp, điều chỉnh theo yêu cầu của họ.

Như vậy, Nguyễn Tuấn Ninh đã lừa đảo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Hải tổng số 460.000.000 đồng.

Quá trình điều tra chị Nguyễn Thị Hải không yêu cầu, đề nghị Nguyễn Tuấn Ninh phải hoàn trả lại số tiền 460 triệu đồng bị cáo đã chiếm đoạt (trong đó có 250 triệu đồng của anh Kiên chị Hải đã bỏ số tiền cá nhân trả cho anh Kiên).

Sau khi phạm tội, Nguyễn Tuấn Ninh bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Quảng Ninh đã ra Quyết định truy nã. Ngày 11/6/2025, Nguyễn Tuấn Ninh bị bắt theo Quyết định truy nã.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Tuấn Ninh đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, Ninh còn khai: Trước đó Ninh mượn đầm của nhiều người ở khu Bí Giàng, Uông Bí làm đầm tôm (không rõ địa chỉ, năm sinh cụ thể hoặc không nhớ rõ tên) sau đó bị thua lỗ nên phải vay tiền nhiều người không trả được. Khi bị đòi tiền, Ninh đã đầu tư kinh doanh tiền ảo trên mạng để kiếm tiền nhưng vẫn bị thua lỗ, do thiếu tiền, Ninh đã nảy sinh việc lừa những người có nhu cầu cấp, đổi giấy CNQSDĐ để chiếm đoạt tiền của họ. Do thời gian đã lâu, Ninh không nhớ được tên trang mạng xã hội và đường link đã đăng nhập để đầu tư tiền ảo, không biết những người có tên trong tài khoản nhận tiền của Ninh, chỉ nhớ nội dung chuyển khoản là tài khoản “khang 07” do người trên mạng yêu cầu chuyển để nạp tiền thực hiện việc đầu tư.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Tuấn Ninh đã chiếm đoạt 1.515.000.000 đồng của các bị hại, đã trả 88.000.000 đồng cho anh Bùi Văn Chắc, chị Nguyễn Thị Hải không yêu cầu trả lại 460 triệu đồng, bị cáo chấp nhận bồi thường toàn bộ số còn lại là 967.000.000 đồng.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSQN-P2 ngày 28/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Ninh về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 174 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Việc truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Tuấn Ninh về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của các bị hại: Trong quá trình điều tra đều có quan điểm yêu cầu bị cáo Ninh phải hoàn trả lại toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt, riêng chị Nguyễn Thị Hải không yêu cầu Nguyễn Tuấn Ninh phải hoàn trả lại số tiền 460 triệu đồng và đề nghị xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng

xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn Ninh phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” ; đề nghị áp dụng: điểm a, khoản 4, Điều 174; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; điểm c, g khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Nguyễn Tuấn Ninh từ 14 năm đến 15 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2025; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại: Tổng số tiền 967.000.000đ; cụ thể: Chị Vũ Thị Bích Hồng là 145.000.000 đồng; anh Trần Văn Hùng là 130.000.000 đồng; anh Nguyễn Ngọc Thuận là 300.000.000 đồng; anh Bùi Văn Chấn là 112.000.000 đồng; anh Lương Trung Đông là 180.000.000 đồng; anh Nguyễn Xuân Lợi là 100.000.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát; lời sau cùng chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người bị hại; phù hợp với tài liệu chứng cứ khác: như các kết luận giám chữ ký, chữ viết; sao kê tài khoản... cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ kết luận:

Trong thời gian từ tháng 3/2020 đến tháng 12/2022 trên địa bàn các phường Bắc Sơn, Yên Thanh, thành phố Uông Bí (nay là phường Uông Bí và phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh), lợi dụng vị trí việc làm là cán bộ địa chính tại các phường trên, Nguyễn Tuấn Ninh đã có hành vi gian dối về việc có thể làm thủ tục cấp, đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lừa đảo chiếm đoạt 1.515.000.000 đồng của một số người, gồm: chiếm đoạt của chị Vũ Thị Bích Hồng 145.000.000 đồng; chiếm đoạt của anh Trần Văn Hùng 130.000.000 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Ngọc Thuận 300.000.000 đồng; chiếm đoạt của anh Bùi Văn Chấn 200.000.000 triệu đồng; chiếm đoạt của anh Lương Trung Thông 180.000.000 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Xuân Lợi 100.000.000 đồng; chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Hải 460.000.000 đồng.

Toàn bộ số tiền chiếm đoạt, Ninh đã sử dụng trả nợ, chi tiêu cá nhân, đầu tư kinh doanh tiền ảo bị thua lỗ hết.

Như vậy có đủ căn cứ pháp lý kết luận: bị cáo Nguyễn Tuấn Ninh phạm vào tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 174 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã cố ý dùng thủ đoạn gian dối, tạo lòng tin và thông qua việc hứa hẹn có khả năng cấp, đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất để nhận tiền của các bị hại sau đó chiếm đoạt, sử dụng và chi tiêu cá nhân. Mặc dù biết hành vi của mình là vi phạm quy định của pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhiều lần, thể hiện sự coi thường pháp luật, do đó cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

** Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo lợi dụng chức vụ, quyền hạn (cán bộ địa chính) để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, phạm tội nhiều lần, nên phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c, g, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:* Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, đã trả lại cho bị hại (trả cho anh Bùi Văn Chắc 88.000.000đ) một phần số tiền chiếm đoạt, đồng thời bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Lệnh (Đã chết) là bệnh binh được hưởng chế độ bệnh binh; khi còn sống được nhận kỷ niệm chương chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù, đày; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại chị Vũ Thị Bích Hồng yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ trả cho chị số tiền là 145.000.000 đồng; anh Trần Văn Hùng yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ trả cho anh số tiền là 130.000.000 đồng; anh Nguyễn Ngọc Thuận yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ trả cho anh số tiền là 300.000.000 đồng; anh Bùi Văn Chắc yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ trả cho anh số tiền là 112.000.000 đồng; anh Lương Trung Đông yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ trả cho anh số tiền là 180.000.000 đồng; anh Nguyễn Xuân Lợi yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ trả cho anh số tiền là 100.000.000 đồng.

Xét thấy đây là số tiền thực tế bị cáo đã chiếm đoạt và chưa hoàn trả cho bị hại. Do vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại số tiền như đã yêu cầu. Riêng chị Nguyễn Thị Hải không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 460.000.000 đồng, vì vậy không đề cập giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với việc Nguyễn Tuấn Ninh giới thiệu cho chị Vương Thị Hào, sinh năm 1981, trú tại: tổ 25A, khu 7, phường Quang Trung (nay là phường Uông Bí, tỉnh

Quảng Ninh) mua thửa đất nhà anh Cao Hồng Quân, sinh năm 1962, trú tại phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, ngày 07/4/2023 chị Hào đã chuyển 450.000.000đ cho Ninh để trả tiền mua đất và thủ tục sang tên. Sau khi nhận tiền, Ninh đã sử dụng một phần tiền chị Hào đưa để chi tiêu cá nhân, khi hoàn tất thủ tục sang tên cho chị Hào, Ninh không đủ tiền để trả cho chủ đất, Ninh vay của chị Hào 250.000.000đ để bù vào. Chị Hào xác định khoản tiền trên là khoản vay cá nhân, nên không đề cập xử lý.

Đối với những người được Ninh chuyển tiền trả nợ, quá trình điều tra xác định họ đều không biết nguồn gốc số tiền Ninh trả nợ cho họ, nên không đề cập.

Đối với các số tài khoản nhận tiền của Nguyễn Tuấn Ninh để Ninh đầu tư kinh doanh tiền ảo, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra xác minh nhưng một số chủ tài khoản không thừa nhận sử dụng tài khoản này, một số tài khoản đã ủy thác điều tra nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý giải quyết theo quy định.

Về việc Ninh khai đã đăng nhập vào trang web đầu tư tiền ảo trên mạng để kinh doanh tiền ảo, do Ninh không nhớ cách thức đăng nhập và đường link đã đăng nhập, không biết những người có tên trong tài khoản nhận tiền của bị cáo, chỉ nhớ nội dung chuyển khoản là tài khoản “khang 07”, nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[7] Về án phí: bị cáo có nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn Ninh phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

2. Áp dụng: điểm a, khoản 4, Điều 174; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; điểm c, g, khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Ninh 13 (Mười ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/6/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 589; Điều 357 của Bộ luật Dân sự,

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn Ninh phải bồi thường tổng số tiền 967.000.000đ (*chín trăm sáu mươi bảy triệu đồng*) cho các bị hại; cụ thể như sau: Bồi thường cho chị Vũ Thị Bích Hồng số tiền 145.000.000đ (*Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng*); anh Trần Văn Hùng số tiền 130.000.000đ (*Một trăm ba mươi triệu đồng*); anh Nguyễn Ngọc Thuận số tiền 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*); anh Bùi Văn Chấn số tiền 112.000.000đ (*Một trăm mười hai triệu đồng*); anh Lương Trung Thông số tiền 180.000.000đ (*Một trăm tám mươi triệu đồng*); anh Nguyễn Xuân Lợi số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo: Nguyễn Tuấn Ninh phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 41.010.000đ (*bốn mươi một triệu không trăm mười nghìn đồng*) án phí dân sự;

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Cơ quan CSĐT CA tỉnh QN;
- Trại tạm giam CA tỉnh QN;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh; THADS tỉnh QN;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Người bào chữa; bị hại
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Phạm Hồng Thái